

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN H

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH CAO BẰNG

Bản án số: 07/2018/HSST

Ngày 20/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Thị Huyền

Ông Trần Đức Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Văn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Cao Bằng, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2018/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Th, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1993, tại xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Liêu Thị Q; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Hoàng Văn L, sinh năm 1989

Trú tại: Xóm Đ, xã Th, huyện H, Cao Bằng. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45, ngày 05/4/2018, tại xóm L, xã V, huyện H tổ tuần tra của Đồn Biên phòng Lũng N thấy 01 người đi xe máy chở 1 bao tải dừa màu xanh, thấy có dấu hiệu nghi vấn, yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra thấy trong bao tải có chứa 2 bánh pháo cùng loại hình tròn, bên ngoài bọc túi ni long màu đỏ có chữ Trung Quốc, 5 cọc pháo tép, mỗi cọc có 10 gói bọc giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc. Tổ công tác đã đưa người cùng tang vật về Đồn Biên phòng Lũng N lập biên bản, xác định được đối tượng là Hoàng Văn Th. Tang vật thu giữ gồm: 1 bao tải dừa màu xanh, bên trong đựng 2 bánh pháo cùng loại hình tròn, bên ngoài bọc túi ni long màu đỏ có chữ Trung Quốc, 5 cọc pháo tép, mỗi cọc có 10 gói bọc giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc; 01 điện thoại di động màu trắng đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 866171035885732; IMEI 2: 866171035885724; 01 tờ tiền Trung Quốc số C7S2315293 mệnh giá 100 NDT; 01 tờ tiền Việt Nam số KN14742769 mệnh giá 50.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu trắng đen, mang biển kiểm soát 11F7.7190, xe không có gương chiếu hậu, không bảo hiểm xe máy, số khung: 126875, số máy: 5226941 (Biển kiểm soát để trong cốp xe).

Sau khi thu giữ tang vật, cơ quan chức năng đã tiến hành kiểm tra và cân xác định khối lượng pháo thu được cụ thể: 2 bánh pháo dây cùng loại cuộn hình tròn, bên ngoài bọc giấy ni long màu đỏ có chữ Trung Quốc: Bánh pháo dây thứ nhất có khối lượng 1,6 kg; bánh pháo dây thứ hai có khối lượng 1,15kg; 5 cọc pháo tép (Mỗi cọc có 10 gói có bọc giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc) có khối lượng 4,3 kg. Tổng khối lượng số pháo trong bao tải dừa màu xanh do Hoàng Văn Th chở trên xe là 7,05 kg (Bảy phẩy không năm kilôgam).

Để xác định số pháo thu giữ là loại pháo gì, cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 13, ngày 06/4/2018 trưng cầu giám định kèm theo mẫu tang vật thu được gồm 02 tép (băng pháo) ngoài có bọc giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc và 1 dây có 40 quả pháo, mỗi quả hình trụ, kích thước dài 3 cm, đường kính 1cm gửi đến Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Tại kết luận giám định số 1932 ngày 09/4/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Tất cả các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ mang nhãn hiệu Trung Quốc, bên trong đều có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc bị kích thích đều gây tiếng nổ.

Hoàng Văn Th khai số pháo bị bắt và thu giữ vào hồi 14 giờ 45 ngày 05/4/2018 cụ thể như sau: Khoảng 11 giờ 30, ngày 05/4/2018, Hoàng Văn Th mượn xe mô tô Biển kiểm soát 11F7.7190 của Hoàng Văn L cùng xóm là anh

traí ruột của Th để đưa cô ruột Hoàng Thị G (lấy chồng bên Trung Quốc đã lâu, nhưng không biết rõ địa chỉ cụ thể) đến cột mốc 696 thuộc xóm P, xã V, huyện huyện H để cô G đi bộ về nhà chồng. Trên đường đi, biển kiểm soát của xe mô tô bị rơi ra khỏi xe, Th dừng lại lấy biển kiểm soát vào cốp xe rồi tiếp tục đi, khi đến cột mốc, G xuống xe nói Th đợi một lúc G có món quà để Th đem về cho gia đình. Sau đó, G đi bộ vào đất Trung Quốc, Th đợi ở khu vực cột mốc, trên đất Việt Nam khoảng 30 phút thì G quay lại đưa cho Th 1 bao tải dưa màu xanh bên trong đựng pháo nói cho Th đem về đốt nhân dịp thanh minh. Sau khi nhận pháo, Th đặt bao pháo vào giá giữa xe rồi điều khiển xe mô tô để đi về nhà. Khi đến khu vực xóm L, xã V, Th đã bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Lũng N bắt quả tang.

Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện H đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Hoàng Văn T về tội: vận chuyển hàng cấm.

Đối với bà Hoàng Thị G là người trực tiếp đưa pháo cho Th để Th đốt nhân dịp thanh minh, tuy nhiên trong giai đoạn điều tra xác định bà G đã lấy chồng bên Trung Quốc, không xác minh được địa chỉ cụ thể của G nên không đủ cơ sở để xử lý.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSHQ ngày 15 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, đã truy tố Hoàng Văn Th về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Hoàng Văn Th từ 6 tháng đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Đề nghị tịch thu và tiêu hủy số pháo nổ là hàng cấm. Trả lại cho bị cáo Th các đồ vật tạm giữ không liên quan đến việc phạm tội theo quy định. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, trả lại tang vật, đồ vật là có căn cứ pháp luật nên cần xem xét chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Trong phần tranh luận cũng như lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì thêm, biết việc thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

(1) Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2) Về tội danh: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn Th hồi 14 giờ 45 ngày 05/4/2018 của tổ công tác Đồn Biên phòng, Lũng N, huyện H, đã thu giữ bao tải chứa trong đựng pháo trung Quốc, kiểm tra, cân khối lượng nặng 7,05 kilôgam, Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận bị cáo đưa cô ruột về nhà bên chồng ở Trung quốc, khi đưa đến mốc 696 cô bảo chờ rồi đưa cho bị cáo một bao tải pháo về đốt trong dịp thanh minh, bị cáo trở xe máy về đến xóm L, xã V thì bị tổ công tác đồn Biên phòng phát hiện và bắt quả tang đưa cả người và tang vật về đồn Biên phòng Lũng N lập biên bản.

Tại kết luận giám định số 1932/C54 - P2 ngày 09/4/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận đối với tang vật vụ Hoàng Văn Th:

“Tất cả các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ mang nhãn hiệu Trung Quốc, bên trong đều có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc bị kích thích đều gây tiếng nổ”.

Lời khai của bị cáo tại tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng, các Điều luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng đối với vụ án là có căn cứ pháp luật.

“Điều 191 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị

phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

b)...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

....

(3) Hành vi của bị cáo đã đã xâm phạm đến quy định quản lý hành chính của Nhà nước, Chính phủ đã có nhiều văn bản cấm sử dụng pháo, các cơ quan, đoàn thể và các tổ chức xã hội ở địa phương, đã thường xuyên tuyên truyền, vận động mọi người không được vận chuyển, sử dụng pháo. Bị cáo Th có trình độ văn hóa 9/12, hiểu biết xã hội, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được pháo nổ là hàng cấm, cấm vận chuyển, nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tự dẫn thân mình vào con đường phạm tội, do vậy, bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

(4) *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Đối với bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đó là, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Do vậy, cần cân nhắc mức án phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục vẫn có khả năng tự cải tạo trở thành người công dân tốt, cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

(5) *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo Th, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thu nhập thấp, vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

(6) *Về vật chứng của vụ án:*

- 1 bao tải chứa màu xanh, bên trong đựng 2 bánh pháo cùng loại hình tròn, bên ngoài bọc túi nilon màu đỏ có chữ Trung Quốc, 5 cọc pháo tép, mỗi cọc có 10 gói bọc giấy màu đỏ có chữ Trung Quốc, là hàng cấm cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 866171035885732; IMEI 2: 866171035885724 (điện thoại đã qua sử dụng). 01 tờ tiền Trung Quốc số C7S2315293 mệnh giá 100 NDT (Một trăm đồng); 01 tờ tiền Việt Nam số KN14742769 mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn

đồng), các đồ vật không liên quan đến sự việc phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu trắng đen, mang biển kiểm soát 11F7.7190, xe không có gương chiếu hậu, không bảo hiểm xe máy, số khung: 126875, số máy: 5226941 (Biển kiểm soát để trong cốp xe). Quá trình điều tra đã xác định là của Hoàng Văn L, việc Thành mượn xe của L rồi vận chuyển pháo L không biết. Do đó, ngày 07/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định xử lý vật chứng số 22 trả xe mô tô cho chủ sở hữu Hoàng Văn L.

(7) *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Hoàng Văn Th 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 20/6/2018. Giao bị cáo cho chính quyền xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự

2. *Về vật chứng của vụ án*: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy 2 hộp cát tông đã được niêm phong theo quy định, biên ngoài ghi “ thùng số 01- 02 bánh pháo bắt ngày 05/4/2018; thùng số 02- 05 cọc pháo tép bắt ngày 05/4/2018”.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Th, trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Một phong bì bên trong có: 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 866171035885732; IMEI 2: 866171035885724; Điện thoại đã qua sử dụng; 01 tờ tiền Trung Quốc số C7S2315293 mệnh giá 100 NDT (Một trăm đồng); 01 tờ tiền Việt Nam số KN14742769 mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng);

- Tang vật vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Cao Bằng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2018.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo:*

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 này kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện H;
- Công an huyện H;
- THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Sơn